Pháp Cú - Bản Kinh sưu tập Cổ Xưa nhất (Thích Quảng Bảo)

Kinh Pháp Cú — các bản dịch & giảng giải

BuddhaSasana budsas.net Chuyển sang dạng PDF bởi Thế Giới Phật Giáo .org (quốc tế)

Pháp Cú: Bản kinh sưu tập cổ xưa nhất Thích Quảng Bảo

(Dịch theo Lakehouse) ...

Colombo - Mỗi tu sĩ Phật giáo nên có một bản kinh pháp cú ở nơi nghiên cứu của mình bởi vì đây là kim chỉ nam làm cho nguồn tâm toả sáng đưa đến cuộc sống giới hạnh. Người tu sĩ Phật giáo phải đọc và tìm hiểu bản kinh này để thành tựu những kết quả tốt nhất.

Bộ Pháp cú bao gồm một bản trích yếu gồm 423 bài kệ được trích dẫn từ Tiểu Bộ Kinh, nằm trong tam tạng Thánh điển.Tam tạng kinh, chủ yếu bao gồm những bài pháp được Đức Phật thuyết giảng trong suốt 45 năm thực hiện sứ mệnh độ sanh của Ngài. Ngoài ra, còn có một số bài pháp được một số vị đệ tử xuất chúng đương thời thuyết giảng như Ngài Xá Lợi Phất, Mục Kiền Liên và A nan.

Tam Tạng được phân chia thành năm phần chính: đó là Trường Bộ Kinh (Digha-Nikaya), Trung Bộ Kinh (Majjhima Nikaya), Tương Ưng Bộ kinh (Samyutta Nikaya), Tăng Chi Bộ Kinh (Anguttara Nikaya) và Tiểu Bộ Kinh (Khuddata Nikaya).

Tiểu Bộ Kinh bao gồm: 1. Khuddakapatha; 2. Dhammapada; 3. Udàna; 4. Itivuttaka; 5. Suttanipàta; 6. Vimànavatthu; 7. Petavathu; 8. Theragàtha; 9. Therìgàthà; 10. Jàtaka; 11. Niddesa; 12. Patisambhidà; 13. Apadàna; 14. Buddhavamsa; 15. Cariyàpitaka.

Tam Tạng Kinh điển Phật giáo bao gồm những lời dạy của đức Phật, được phân chia thành ba phần chính: Kinh (Sutta Pitaka); Luật (Vinaya Pitaka) và Luận (Abhidhamma). Đối với những tư tưởng gia sâu sắc, uyên thâm, Luận Tạng là phần quan trọng nhất trong Tam Tạng bởi vì nó chứa đựng triết lý uyên thâm nhất của giáo lý đức Phật, và ngược lại từ những Bộ Luận này, giáo lý của đức Phật được kết tập trong Kinh Tạng được làm tỏ sáng thêm.

Kinh Pháp cú (Dhammapada), gồm 26 phẩm, có những bài kệ được kết hợp với những ví dụ cụ thể quá sinh động, súc tích, và cảm hứng đến nỗi cuốn kinh có thể được xem như là bộ tuyển tập thánh điển cổ xưa nhất trên thế giới. Đó là một thánh điển chứa đựng bức thông điệp vượt thời gian và đã thu hút tâm thức nhân loại hơn 2500 năm qua. Bộ tuyển tập này đã chiếu sáng nguồn tâm của nhều học giả và giới trí thức Tây phương và họ cho rằng bộ tuyển tập này là một trong những bộ thánh điển thiêng liêng nhất của Đông phương.

Vào năm 1855, bộ tuyển tập Pháp cú được một học giả thông thái người Đức Fauboll chuyển dịch sang ngôn ngữ Latinh. Năm 1870, giáo sư Max Muller chuyển dịch bộ này sang Anh ngữ và lập tức sau đó được đông đảo quần chúng tại phương Tây ủng hộ và

họ yêu cầu xuất bản bộ tuyển tập này nhiều lần. Năm 1914, Hội Pàli Text tái xuất bản Bộ Kinh Pháp cú này và ông F.L.Woodward dịch sang Anh ngữ vào năm 1921. Giới học giả và những người có trình độ học thức Tây phương, không phân biệt niềm tin tôn giáo, đã nghiên cứu bộ Pháp cú nhằm giúp họ phát triển về tâm linh để mà tự bản thân họ có thể thanh tịnh hoá tâm thức của mình không còn bị nhiễm ô bởi đám mây vô minh che khuất. Ngày nay, nhiều người Âu Châu bắt đầu theo đạo Phật và tìm hiểu kinh điển Phật giáo. Họ nhận ra rằng Kinh điển Phật giáo là một chân lý không mang tính chất giáo điều.

Bộ Pháp cú không phải do chính đức Phật thuyết giảng như hình thức của bộ kinh hiện nay. Ba tháng sau khi đức Phật nhập Bát Niết Bàn (Maha-Parinibbana), vào năm 543 trước Tây Lịch, chư vị đệ tử của Ngài, những vị tham gia kết tập Thánh điển ở hội nghị kết tập lần thứ nhất nhằm trùng tuyên Pháp, đã sưu tập một số trong những bài kinh được thuyết giảng chính từ kim khẩu đức Phật trong những lần

thuyết giảng khác nhau và sắp xếp chúng lại theo như hình thức hiện nay với mục đích làm cho thích hợp với tâm lý và tính cách của giới độc giả và người nghe.

Một bản Sớ giải rất giá trị về bản Kinh Pháp cú đã được giáo sư E.W. Burlingame (Tích truyện Pháp Cú - Buddhist Legends), chuyển dịch sang Anh ngữ, với quan niệm là khiến cho con người của thời đại chú ý đến hệ thống triết lý, luân lý, đạo đức của Phật giáo chứa đựng trong bản kinh này.

Kinh Pháp cú là một thánh điển mang bức thông điệp vượt thời gian, với hy vọng và niềm hân hoan hạnh phúc cho những người chán nản, buồn bã, một bức thông điệp đầy trí tuệ cho người vô minh, một bức thông điệp cảnh báo cho những người không cảnh giác, ý thức, một bức thông điệp hướng dẫn cho những con người mang đầy tội lỗi ý thức về những hành động đã phạm phải, và một bức thông điệp với sự trân trong và khích lệ đối với những ai đã và đang bước đi trên con đường chân chính đưa đến Niết Bàn. Trong khi vạch ra những sự hiểm nguy của một đời sống giãi đãi vô đạo, ý kinh làm thăng hoa cuộc sống và vẽ ra một bức tranh trong sáng và sinh động với nét đẹp huy hoàng cho những con người có sự tu tập tâm. Giáo sư Sarvapalli Radhakrishnan, giáo sư bộ môn Tôn giáo và Đạo đức học Đông phương thuộc trường đại học Oxford, Luân Đôn, Anh Quốc, phát biểu: "Giới hạnh con người, hành vi chân chánh, sự quán chiếu về tự ngã và thiền định thì quan trọng hơn là một chuỗi dây chuyền những suy cứu về thuyết tiên nghiệm. Dhammapada mang một sự hấp dẫn đối với thế giới tân tiến hiện thời đang sụp đổ dưới sự ảnh hưởng của tội lỗi xấu xa về mặt đạo đức".

Đức Phật dạy:

Tham ái sanh sầu ưu;
Tham ái sanh sợ hãi;
Ai giải thoát tham ái
Không sầu, không sợ hãi.
(Pháp cú, câu 216)

Tiến sĩ Casius A. Pereira, sau này xuất gia và thọ đại giới với pháp danh là Kasapa, phát biểu: "Nếu tôi phải chọn lựa bất kỳ cuốn kinh nào trong toàn bộ đại tạng kinh thì tôi sẽ chọn bản kinh Pháp cú mà không có một sự chần chừ nào hết. Bởi vì đó là bản kinh tốt nhất duy nhất trong toàn bộ hệ văn học trên thế giới này mang lại niềm khuây khoải cho những con người đang bị khổ đau hay bất hạnh. Người ta không bao giờ mất thời gian một cách vô ích để nghiên cứu giá trị vô cùng cao quý của những bài thi kệ này, hoặc là để tìm kiếm những lời khuyên cho cuộc sống hoặc là để giảm bớt khổ đau, mà là để tìm được nguồn an lạc, hân hoan và trí tuệ thể nhập".

-ooOoo-

Nguồn: Giảng Sư (giangsu.io.vn) — văn bản trích từ kho sách cổ và kinh điển.